

Phân tích tổn thương tâm lí của trẻ bị lạm dụng tình dục qua tranh vẽ: Nghiên cứu trường hợp ở Việt Nam

Huỳnh Văn Sơn*¹, Giang Thiên Vũ²,
Lê Duy Hùng³

* Tác giả liên hệ

¹ Email: sonhv@hcmue.edu.vn

² Email: vugt@phd.hcmue.edu.vn

³ Email: hungld@hcmue.edu.vn

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
280 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

TÓM TẮT: *Trị liệu nghệ thuật là một hướng tiếp cận hiệu quả trong tham vấn, trị liệu tâm lí cho trẻ bị lạm dụng tình dục. Ở Việt Nam, vấn đề này chưa được nghiên cứu một cách bài bản và có định hướng rõ ràng. Nghiên cứu này được thực hiện với mục tiêu khám phá và phân tích các biểu hiện tổn thương tâm lí của trẻ bị lạm dụng tình dục thông qua hoạt động vẽ tranh. Nhóm tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu trường hợp và kĩ thuật phân tích tâm lí qua tranh vẽ trên 5 khách thể là trẻ bị lạm dụng tình dục từ 9 đến 14 tuổi. Kết quả cho thấy, các bức tranh mà trẻ vẽ nên phản ánh các biểu hiện tổn thương tâm lí do bị lạm dụng tình dục của trẻ em Việt Nam là: Suy nghĩ ám ảnh, lòng tự trọng thấp, mặc cảm tội lỗi, trâm cảm, phân li, cảm giác thất vọng, cảm thấy bối rối/lúng túng trong mọi việc và cô đơn. Đây là những minh chứng thực hành quan trọng để thúc đẩy và phát triển công tác tham vấn, trị liệu tâm lí cho nhóm đối tượng trẻ em này ở Việt Nam.*

TỪ KHÓA: *Tổn thương tâm lí, lạm dụng tình dục, lạm dụng tình dục trẻ em, phân tích tranh vẽ, trị liệu nghệ thuật.*

→ Nhận bài 04/5/2022 → Nhận bài đã chỉnh sửa 19/6/2022 → Duyệt đăng 15/10/2022.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12211002>

1. Đặt vấn đề

Lạm dụng tình dục trẻ em là một vấn nạn xã hội đang được quan tâm tại Việt Nam nhất là trong việc nghiên cứu thúc đẩy các chính sách xã hội cũng như thực hiện các công tác hỗ trợ, can thiệp tâm lí cho nạn nhân để trẻ sớm được chữa lành và vượt qua nỗi đau. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm mở rộng sự hiểu biết của xã hội về tổn thương tâm lí của trẻ bị lạm dụng tình dục thông qua một phương thức kết nối an toàn, hiệu quả và có tính trị liệu giúp trẻ vừa giải tỏa được cảm xúc dồn nén, vừa chữa lành và hàn gắn nỗi đau - Vẽ tranh. Sử dụng tranh vẽ để phân tích chân dung tâm lí ở trẻ em là một chủ đề được nghiên cứu nhiều trên thế giới với các quan điểm và cách tiếp cận khác nhau [1], [2]. Chúng tôi đúc kết và tổng hợp từ những quan điểm phân tích chân dung tâm lí từ tranh vẽ của các tác giả trong lĩnh vực vẽ tranh như: David (1971), Kaplan (2000), Fernandez (2005), Jolley (2009) ... [3], [4], [5], [6]. Trên cơ sở chỉ dẫn và hướng tiếp cận của các tác giả này, chúng tôi ứng dụng thử phân tích các tranh vẽ của trẻ em bị lạm dụng tình dục với hi vọng đóng góp những hiểu biết của mình vào lĩnh vực phân tích tâm lí con người qua hình vẽ ở Việt Nam.

Xét từ góc độ biểu hiện tâm lí và các phát hiện trong nghiên cứu trước đây, tranh vẽ của trẻ bị lạm dụng tình dục khái quát được những tâm tư, tình cảm mà các em muốn gửi gắm - những điều đã không thể diễn tả được

bằng lời [7]. Thậm chí, Malchiodi (2012) nhấn mạnh, xét trên từng bức tranh, sự hiển thị một thông điệp, một chủ đề nào đó qua việc sử dụng màu sắc (hoặc không sử dụng màu sắc) hay mức độ lực ấn của nét vẽ, vị trí không gian của nhân vật, đồ vật... cho biết một sự kiện có liên quan đến biến cố bị lạm dụng tình dục hoặc tổn thương tâm lí nào đó của trẻ [8]. Tuy nhiên, tác giả này cũng chỉ ra, không thể chỉ dựa vào nội dung của một tranh vẽ để khẳng định những vấn đề tâm lí cụ thể của em đó. Vì vậy, cần có sự kiểm soát chặt chẽ của chuyên viên tâm lí/người nghiên cứu khi muốn sử dụng tranh vẽ để phân tích chân dung tâm lí của trẻ bị lạm dụng tình dục. Từ lược khảo các quan điểm nghiên cứu về phân tích tâm lí qua tranh vẽ này, chúng tôi cho rằng, phương án phân tích tranh đa hướng, theo kiểu “nước đôi” thường được các nhà tâm lí trên thế giới và Việt Nam sử dụng, mang tính chất thăm dò và nó càng phù hợp trong điều kiện nghiên cứu về tổn thương tâm lí của trẻ bị lạm dụng tình dục ở Việt Nam [9].

Trong nghiên cứu này, chúng tôi tiến hành sử dụng kĩ thuật phân tích chân dung tâm lí qua tranh vẽ tiếp cận ở góc nhìn đa hướng, tập trung vào việc phân tích tổn thương tâm lí của trẻ bị lạm dụng tình dục qua sản phẩm là tranh vẽ để cung cấp các bằng chứng khoa học làm cơ sở cho tham vấn, trị liệu tâm lí cho nhóm trẻ này ở Việt Nam.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

2.1.1. Thiết kế nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu trường hợp là phương pháp được chọn để nghiên cứu về những biểu hiện tổn thương tâm lý của trẻ bị lạm dụng tình dục trong nghiên cứu này. Nền tảng của phương pháp này dựa trên sự quan sát, mô tả và phân tích sâu sắc đặc điểm tâm lý của trẻ bị lạm dụng tình dục trước, trong và sau khi vẽ tranh.

Trong nghiên cứu trường hợp, chúng tôi sử dụng kỹ thuật phân tích chân dung tâm lý qua tranh vẽ trên nền tảng về trải nghiệm phóng chiếu của tác giả Gieser & Stein (1999) và tổng hợp quan điểm phân tích tâm lý qua tranh vẽ của các tác giả Kaplan (2000), Fernandez (2005) và Jolley (2009) [4], [5], [6], [10]. Theo Ngô Công Hoàn (1997), vẽ tranh là một dạng của trải nghiệm phóng chiếu [11]. Do đó, khi sử dụng trải nghiệm này, cần lưu ý vấn đề nền tảng văn hóa, quan niệm sống của của cả trẻ bị lạm dụng (người làm trải nghiệm) và người nghiên cứu (người phân tích và sử dụng kết quả). Việc chuẩn hóa các công cụ phân tích tranh có nguồn gốc từ các nền văn hóa khác nhau là điều hết sức cần thiết [9]. Các trải nghiệm sử dụng trong thăm khám lâm sàng hiện nay ở Việt Nam chủ yếu được xây dựng từ các quốc gia Âu, Mỹ, dựa trên bối cảnh văn hóa xã hội của các nước đó và mang màu sắc văn hóa - xã hội của các quốc gia đó. Tuy nhiên, việc chuẩn hóa các trải nghiệm này là một hạn chế trong lĩnh vực nghiên cứu về tâm lý học ở Việt Nam. Trong hoàn cảnh hiện nay, các kinh nghiệm phân tích tranh và phân tích các trải nghiệm phóng chiếu khác được giới thiệu ở Việt Nam mới dừng lại ở dạng thích nghi hóa một cách nhỏ lẻ [12]. Vì vậy, những chỉ dẫn mà chúng tôi có được về phân tích tranh chủ yếu dựa trên quan điểm của các tác

giả nước ngoài. Theo đó, cách phân tích giả định luôn được sử dụng trong kỹ thuật phân tích tranh nói riêng và trong sử dụng các trải nghiệm phóng chiếu nói chung, ngay cả khi chúng ta có những công cụ nghiên cứu bổ sung khác cho kết quả của trải nghiệm vẽ tranh. Đây là lưu ý tối quan trọng khi vận dụng kỹ thuật này để phân tích tổn thương tâm lý trong tranh vẽ của trẻ em Việt Nam bị lạm dụng tình dục.

2.1.2. Khách thể nghiên cứu

Vì tính chất nhạy cảm của vấn đề nghiên cứu, chúng tôi tiến hành trên 5 trường hợp trẻ bị lạm dụng tình dục (từ 9 - 14 tuổi) với các đặc điểm tổn thương tâm lý đặc trưng: Tổn thương chức năng cảm xúc, tổn thương chức năng nhận thức (hệ giá trị và giới tính), tổn thương chức năng thể hiện hành vi (hành vi xã hội và hành vi cá nhân); tại các mái ấm, nhà mở ở Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương và Đồng Nai dưới sự hỗ trợ của chuyên viên tham vấn, trị liệu tâm lý, cha mẹ/người giám hộ trẻ. Nghiên cứu đảm bảo các vấn đề đạo đức về thực hành tham vấn tâm lý như đạo đức nghiên cứu trường hợp. Trẻ và cha mẹ/người giám hộ được thông tin đầy đủ về mục tiêu, nội dung nghiên cứu và kí cam kết bằng văn bản về việc bảo mật thông tin và không sử dụng dữ liệu cho mục đích cá nhân. Thông tin nhân khẩu học (được ẩn danh) và đánh giá lâm sàng của 5 khách thể được mô tả trong Bảng 1.

2.1.3. Xử lý kết quả

Trong nghiên cứu này, chúng tôi không tập trung phân tích cũng như can thiệp vào tiến trình tham vấn tâm lý cho trẻ bị lạm dụng tình dục mà tập trung vào phân tích, diễn giải các nội dung và hình thức hiện thị trên tranh để phác thảo chân dung tâm lý của trẻ theo các

Bảng 1: Thông tin nhân khẩu học của khách thể nghiên cứu

	Khách thể 1	Khách thể 2	Khách thể 3	Khách thể 4	Khách thể 5
Thông tin nhân khẩu học	N.P.N.L Nữ, 14 tuổi Đang đi học (lớp 8) Đồng Nai	N.T.T.T Nữ, 10 tuổi Đang đi học (lớp 2), học trẻ Bình Dương	D.T.T Nam, 13 tuổi Đang đi học (lớp 7) Thành phố Hồ Chí Minh	T.T.N Nữ, 9 tuổi Đã ngừng học, hiện sống tại Mái ấm (đã học hết lớp 2) Thành phố Hồ Chí Minh	P.N.L Nam, 11 tuổi Đang đi học (lớp 5) Thành phố Hồ Chí Minh
Đánh giá chung về tình trạng sức khỏe tâm thần	Có biểu hiện trầm cảm, rối loạn phân li, PTSD, cảm xúc đối cực (lúc hỗn nhiên, lúc bạo loạn, bất ổn), biểu hiện hành vi tình dục lớn hơn tuổi.	Cảm xúc 2 chiều (vừa thương vừa giận kẻ lạm dụng), suy nghĩ ám ảnh, rối loạn lo âu.	Có biểu hiện trầm cảm, ý nghĩa tự sát, hành vi tự hủy hoại bản thân (rạch tay), PTSD, lòng tự trọng thấp.	Rối loạn phân li, PTSD, ác mộng, suy nghĩ ám ảnh. Có triệu chứng phân li cơ thể, các giác quan có sự nhạy cảm quá mức.	PTSD, stress kéo dài trong học tập và cuộc sống, mất niềm tin vào bản thân, gia đình.
Đánh giá về mức độ tổn thương tâm lý và tiên lượng nguy cơ của trẻ bị lạm dụng tình dục	Cao Có nguy cơ tự hủy hoại bản thân/giá trị bản thân.	Trung bình Có nguy cơ về phát triển tự nhận thức.	Cao Có nguy cơ tự sát.	Cao Có nguy cơ về kết nối xã hội, phát triển bản thân.	Cao Có nguy cơ tự hủy hoại/tự sát.

chi dẫn của tác giả Kaplan (2000), Fernandez (2005), Jolley (2009) và Trần Thị Minh Đức (2009), gồm: Khía cạnh nội dung hiển thị trên bức tranh; Chủ đề bức tranh (lưu ý ấn tượng tổng thể trước khi kiểm tra các chi tiết); Kích thước hình vẽ và mối quan hệ giữa các yếu tố, sự vật; Đặc điểm của từng yếu tố; Nhân vật, con người; Chất lượng của sơ đồ cơ thể; Khả năng biểu đạt bản thân trên hình vẽ; Khía cạnh hình thức hiển thị trên bức tranh; Nét vẽ, lực ấn; Màu sắc; Vị trí không gian của hình trên tờ giấy. Trên cơ sở một bức tranh thực tế, người nghiên cứu cần diễn giải, trình bày những giả thiết về bức tranh theo xu hướng sau:

Miêu tả thực tế chung nhất, khái quát nhất bức tranh nhằm trả lời câu hỏi: Nó như thế nào?

Miêu tả những điều tri giác được trên tranh thể hiện sự khách quan, khả năng quan sát của người trợ giúp. Miêu tả thực tế giúp tránh được sự phát biểu định kiến hay áp đặt quan điểm cá nhân lên hình vẽ của trẻ.

Lí giải nội dung của bức tranh theo công cụ phân tích tranh đã được các nhà tâm lí học xây dựng và đã được biểu tượng hóa. Cần lưu ý bức tranh của trẻ vẽ luôn dựa trên nguyên tắc quy gán văn hóa - xã hội mà trẻ thuộc về. Mỗi nền văn hóa đều có các quy tắc ứng xử công khai hoặc ngầm ngầm riêng của mình.

Như vậy, việc lí giải tranh vẽ nhằm trả lời cho câu hỏi: Vì sao nó lại như thế? Việc này nên chỉ được đưa ra sau khi đã miêu tả các dấu hiệu nhìn thấy trên tranh. Các tranh này bao gồm tranh vẽ bằng màu (màu nước, màu sáp) và bằng cát (cát màu) trên giấy trắng A4. Dựa trên các sản phẩm này, chúng tôi cùng với chuyên viên tham vấn, trị liệu sẽ tiến hành phỏng vấn trẻ, yêu cầu trẻ mô tả rõ hơn về ý nghĩa, câu chuyện, thông điệp hoặc các vật thể mà trẻ thể hiện trong sản phẩm. Mỗi cuộc phỏng vấn kéo dài 45 - 60 phút và có xin phép ghi âm. Sau khi đã phân tích toàn bộ bức tranh của trẻ, chúng tôi tóm lược và kết luận bức tranh đó thể hiện thông điệp gì là chủ đạo. Điều này liên quan đến một sự hiểu biết tốt về trải nghiệm của trẻ (nhất là trải nghiệm về sự kiện bị lạm dụng tình dục) được hiển thị trên hình vẽ để định hướng cho hoạt động tham vấn, trị liệu tiếp theo của chuyên viên tham vấn, trị liệu.



Trên cơ sở các kết luận kể trên, chúng tôi tiếp tục áp dụng kĩ thuật phân tích theo chủ điểm của Braun & Clarke (2006) để xử lí dữ liệu [13]. Việc phân tích và phân nhóm các chủ điểm được thực hiện độc lập bởi hai thành viên của nhóm nghiên cứu và một chuyên viên tham vấn, trị liệu phụ trách làm việc với khách thể đó. Sau đó, cả ba chuyên viên sẽ họp nhóm cùng với nhau với sự giám sát chuyên môn của một thành viên khác để thống nhất quan điểm, luận giải về đặc điểm tâm lí và tổn thương tâm lí của trẻ bị lạm dụng tình dục thể hiện qua các bức tranh. Các chủ điểm cuối cùng cũng là kết quả nghiên cứu được nhóm thống nhất và trình bày trong phần kế tiếp theo cấu trúc: Biểu hiện tổn thương

tâm lí - Sản phẩm minh chứng - Diễn giải của trẻ - Luận giải, phân tích dưới góc độ tâm lí học.

2.2. Phân tích tổn thương tâm lí của trẻ bị lạm dụng tình dục qua tranh vẽ

Tổn thương tâm lí bởi hành vi lạm dụng tình dục chỉ xảy ra khi cá nhân tiếp xúc với sự kiện căng thẳng gây tổn thương là bị lạm dụng tình dục, trở thành nạn nhân của lạm dụng tình dục. Lí thuyết hiện đại về sang chấn (traumalogy) hiện nay luôn thừa nhận vai trò của sự kiện gây tổn thương, coi chìa khóa để hiểu cơ sở khoa học và biểu hiện lâm sàng của tổn thương tâm lí là sự kiện gây tổn thương [14]. Trong tất cả các sự kiện gây tổn thương, tổn thương có tính nghiêm trọng là loại tổn thương gây ra bởi con người, lặp đi lặp lại, tác động nhiều mặt và gây ra bởi một người có những hành động nhằm thỏa mãn nhu cầu tình dục của họ mà không quan tâm đến cảm xúc, nhu cầu tình dục của người khác, để lại cho nạn nhân những trải nghiệm tiêu cực và khủng hoảng về hành vi tình dục. Đối với trẻ bị lạm dụng tình dục, sự kiện căng thẳng gây tổn thương cho trẻ xuất phát từ những lời nói, hành động mang tính khiêu dâm, kích thích sự tò mò tính dục, hoặc thậm chí là hành động cưỡng hiếp, ép buộc quan hệ tình dục, cho xem các hình ảnh gợi dục... Những căng thẳng bất thường, hay tổn thương tâm lí do bị lạm dụng tình dục được trẻ thể hiện qua tranh được hệ thống lại thành biểu hiện điển hình của tổn thương tâm lí do bị lạm dụng tình dục:



(1) Suy nghĩ ám ảnh (xem Hình 1)

Tranh	Diễn giải của trẻ
	- “Đó là một con quái vật luôn chực chờ ở trước nhà em. Mỗi khi em ra khỏi nhà, em rất lo lắng. Hắn luôn nhìn trộm em với ánh mắt ghê tởm”. - Tên yêu râu xanh đó... hắn sàm sỡ rồi đè em xuống... Em không thể chống cự, hắn quá mạnh, quá to lớn và nuốt chửng em...”.
	- “Đó là một ngày đen tối, em bị anh họ dẫn ra vườn cây sau nhà... Thật khủng khiếp [ôm đầu], anh ấy đè em xuống và hôn em”. - “Cảm giác đó rất ghê gớm, rất sợ hãi. Em bị hiếp dâm và không thể kêu cứu...”.

Hình 1: Tranh vẽ mô tả suy nghĩ ám ảnh của trẻ bị lạm dụng tình dục

Suy nghĩ ám ảnh và sự trần trụi, lặp lại không ngừng của những hình ảnh liên quan đến sự kiện lạm dụng tình dục là một trong những biến cố ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe tâm thần của trẻ bị lạm dụng tình dục [15]. Dù sự kiện đó có qua đi theo thời gian nhưng ám ảnh và kí ức kinh hoàng của ngày diễn ra sự kiện sẽ không bao giờ phai nhạt trong trí nhớ của trẻ. Những suy nghĩ ám ảnh này thường được bộc lộ thông qua gam màu u tối, sẫm đậm đặc trưng và các hình ảnh tượng trưng cho sự ám ảnh, khủng hoảng như: Yêu quái, ma quỷ, ác thần, bóng đen, vụn vỡ, đe dọa, nỗi sợ... thậm chí là các chi tiết liên quan đến máu, vết thương... Sự kiện bị lạm dụng tình dục là một sự kiện kích hoạt mạnh mẽ cảm xúc cũng như những suy nghĩ tái diễn trong thời gian dài và hình thành ám ảnh trong nhận thức của trẻ. Nếu trong quá trình tham vấn tâm lí, nhà trị liệu không thể giúp trẻ nhận diện và từng bước đương đầu với những suy nghĩ ám ảnh này thì sự can thiệp, hỗ trợ tâm lí sẽ không hiệu quả.

(2) Lòng tự trọng thấp (xem Hình 2)

Tranh	Diễn giải của trẻ
	<p>- “Phần màu xanh là lãnh thổ của em, chấm tròn vàng là em. Phần màu đỏ là anh trai em, anh ấy rất xấu xa. Màu đỏ xâm chiếm lãnh thổ của em, không cho em lối thoát”.</p> <p>- “Em vô dụng toàn tập khi để anh ấy hôn lên cơ thể mình. Em chỉ là đũa bỏ đi, là một công chúa bị mất lãnh thổ bởi quân đội ác quỷ...”.</p>
	<p>- “Khi em vẽ vòng tròn này, rất nhiều lần em không thể vẽ được hình nào khác. Mỗi khi em muốn phá vòng tròn để vẽ một cái gì đó, một cảm giác gì đó trong em trời dậy và em hoàn thành vòng tròn”.</p> <p>- “Em đã kể hết cho cha mẹ nghe nhưng họ không tin. Khi họ hỏi, anh ấy chối bỏ mọi thứ và nói rằng chính em rủ anh ấy. Trò chơi của em và anh ấy là trò trốn tìm bình thường... Em cảm thấy bất lực... Không ai tin lời em... Nhiều lần lặp lại, em không còn muốn nói nữa... Em muốn thoát mà thoát chẳng được, vì anh ấy vẫn là anh trai (anh họ) của em”.</p>

Hình 2: Tranh vẽ mô tả lòng tự trọng thấp của trẻ bị lạm dụng tình dục

Các bức tranh đều thể hiện sự bất lực của trẻ khi rơi

vào tình huống bị lạm dụng tình dục, nhất là bởi người thân của mình. Trạng thái tâm lí của các em khi ấy như không được là chính mình. Sau đó là chuỗi ngày tự hạ thấp, cảm thấy bản thân kém cỏi và không đủ dũng cảm để từ chối và chạy khỏi bàn tay của kẻ hung ác. Đằng sau sự dằn vặt, đấu tranh của những gam màu nóng (đỏ) và lạnh (xanh dương) chính là tâm hồn, cái tôi của các em (màu vàng). Đó cũng chính là lòng tự trọng của mỗi cá nhân. Sự kiện bị lạm dụng tình dục đã khiến trẻ chịu sự dày vò của những suy nghĩ tốt - xấu, thiện - ác, lợi ích - độc hại... dẫn đến việc tự hạ thấp chính mình và bất lực trước hoàn cảnh. Trong các yếu tố chữa lành, lòng tự trọng hay hình ảnh bản thân (the self) của trẻ là yếu tố luôn được các nhà trị liệu khơi gợi, giúp trẻ từng bước nhận thức bản thân hướng đến sự thay đổi tích cực trong tiến trình tham vấn tâm lí [16]. Do đó, việc xác định và đánh giá mức độ tổn thương lòng tự trọng ở trẻ bị lạm dụng tình dục là một thao tác quan trọng giúp cho việc xác định mục tiêu tham vấn, trị liệu cũng như thúc đẩy sự hồi phục ở trẻ diễn ra hiệu quả, an toàn.

(3) Mặc cảm tội lỗi (xem Hình 3)

Tranh	Diễn giải của trẻ
	<p>- “Đây là em. Một cô gái thật bản thủ... Một con ác quỷ... Quý đã bị quý (kẻ lạm dụng tình dục) ăn và biến thành ác quỷ. Em muốn báo thù... sau đó em sẽ tự kết liễu đời mình...”.</p> <p>- “Em rơi vào địa ngục và trở thành ác quỷ. Một con quỷ khát máu. Đó là tội lỗi mà em phải gánh chịu khi sống trong gia đình này...”.</p>
	<p>- “Những bông hoa không dám mọc lên mặt đất vì trên ấy quá khủng khiếp. Những đàn dơi luôn chực chờ hút máu. Một ngôi nhà tối sầm khi bố mẹ đi khỏi và bỏ rơi em”.</p> <p>- “Phải chi em đi cùng mẹ thì không có chuyện đó xảy ra... Phải chi ngày đó em không ngu như vậy... Em thật xấu hổ và khinh bỉ chính mình”.</p>

Hình 3: Tranh vẽ mô tả mặc cảm tội lỗi của trẻ bị lạm dụng tình dục

Trẻ bị lạm dụng tình dục, nạn nhân lạm dụng tình dục, không có lỗi. Nhưng thực tế chính các em lại cảm thấy tội lỗi bởi mình đã cho phép sự kiện ấy diễn ra. Các em luôn dằn vặt chính mình vì đã không chạy trốn, không

nói ra [17]. Một phần vì thực tế các em bị chính kẻ lạm dụng tình dục “nhồi nhét” và “ám thị” vào suy nghĩ về “sự dơ bẩn” của chính mình và chúng đã lợi dụng sự chưa chín chắn, hoàn thiện trong nhân cách của trẻ để “đầu độc” các em, bao biện cho hành vi tội ác của chúng [18]. Những chi tiết trốn tránh liên quan đến bản thân trẻ (hoa mọc ngược, gương mặt quỷ) cũng như cách các em diễn giải về “sự ghê tởm, khinh bỉ” chính mình là các chi tiết cần được lưu ý liên quan đến mặc cảm tội lỗi khi làm việc với những trẻ này. Những trẻ bị lạm dụng tình dục có biểu hiện tổn thương tâm lý này đều cho rằng chính các em là người gây lỗi trước, là người khiến kẻ lạm dụng tình dục thực hiện hành vi tội ác này với các em. Do đó, khi tham vấn tâm lý cho trẻ bị lạm dụng tình dục, nhà trị liệu phải tinh tế và dẫn dắt trẻ nhận ra đây không phải là lỗi của mình. Các em không có lỗi trong việc này. Mục tiêu giúp trẻ ứng phó và vượt qua mặc cảm tội lỗi là rất cần thiết để các em từng bước hàn gắn nỗi đau và củng cố lòng tự trọng của mình.

(4) Trầm cảm (xem Hình 4)



Tranh	Diễn giải của trẻ
	<p>- “Em rối bời, em hoang mang. Tại sao em lại rơi vào tình huống này? Em không muốn sống nữa...”.</p> <p>- “Em đã cố không khóc, nhưng nước mắt cứ rơi. Em cắn chặt răng đến chảy máu. Em không muốn ăn. Có lẽ cái chết là lựa chọn duy nhất của em...”.</p>
	<p>- “Em đau khổ lắm. Em không biết phải làm gì cả. Em vừa tức giận vừa thương mến anh ta. Anh ấy là anh trai em, em rất kính trọng, nhưng em cũng rất tức giận vì anh đã làm chuyện đồi bại với em. Em có bị tâm thần không?”.</p> <p>- “Em không thể hiểu chính mình nữa... Em càng chạy, chúng (sang chấn) càng đuổi theo em...”.</p>

Hình 4: Tranh vẽ mô tả tình trạng trầm cảm của trẻ bị lạm dụng tình dục

Cảm xúc là một trong những khía cạnh tổn thương sâu sắc của trẻ bị lạm dụng tình dục [19]. Các triệu chứng khác nhau về rối loạn cảm xúc xuất hiện một cách khác biệt ở các nạn nhân từng bị lạm dụng tình dục, cũng như sự trải nghiệm về trầm cảm là khác nhau giữa mỗi cá nhân [20]. Tình trạng trầm cảm xuất hiện ở 5 khách thể không ổn định, xuất hiện hai cực cảm xúc

là bạo loạn và trầm buồn khi nhìn nhận về sự kiện bị lạm dụng tình dục (tác nhân kích hoạt). Các gam màu nóng và lạnh, các nét vẽ gọn, nhọn và bằng, những biểu tượng tròn và tam giác cũng như ý nghĩa của bức tranh thể hiện hai mạch cảm xúc song song xuất hiện cùng lúc. Trẻ bị lạm dụng tình dục không thể nhận ra được sự tồn tại song song của hai mạch cảm xúc này ở bản thân mình và điều đó khiến các em bị vướng vào những mạch cảm xúc tiêu cực kéo theo sự trầm cảm mà không biết vì sao. Trầm cảm luôn là một hiệu ứng kéo dài của tổn thương tâm lý do bị lạm dụng tình dục của trẻ em phát hiện từ các nghiên cứu trước đây [21]. Tình trạng này cũng xuất hiện tương tự ở trẻ em Việt Nam.

(5) Phân li, giải thể nhân cách (xem Hình 5)


Tranh	Diễn giải của trẻ
	<p>- “Em như một ai khác khi sống trong ngôi nhà này. Lúc nào em cũng phải cười. Em không cho phép mình buồn. Em rất sợ đối diện với chú ấy...”.</p> <p>- “Em không nhớ chuyện gì xảy ra. Khi gặp chú ấy, em nổi da gà và thấy hoảng sợ, cơ thể em như có kiến bò lên và rớt ở phần dưới (bộ phận sinh dục)”.</p>
	<p>- “Lúc nào em cũng có cảm giác một cô bé nào đó nằm cạnh em khi em ngủ. Cô bé ấy khóc rất nhiều. Cô bé ấy mang đến bầu trời đen tối và mưa rất to, đi kèm với đám mây yêu quái từ màn hình”.</p> <p>- “Có nhiều lúc em sợ nụ cười của chính mình. Em muốn cầm một cây gì đó để đập mọi thứ. Dường như em quên mất chuyện gì đó...”.</p>
	<p>- “Trong vòng tròn màu vàng là thiên thần bảo hộ em và vòng màu xanh là con ác quỷ đang thì thầm với em. Em sợ thiên thần và thích ác quỷ này...”.</p> <p>- “Con ác quỷ ấy thường xúi giục và thì thầm với em về chuyện người lớn (quan hệ tình dục), còn thiên thần thì la mắng em vì em đã quá dễ dãi... Em không biết chuyện gì xảy ra với chính mình”.</p>

Hình 5: Tranh vẽ mô tả tình trạng phân li, giải thể nhân cách của trẻ bị lạm dụng tình dục

Trạng thái phân li hay giải thể nhân cách thường xuất

hiện ở các nạn nhân bị lạm dụng tình dục [22]. Đây là cơ chế phòng vệ giúp trẻ dồn nén tổn thương, đau đớn, dằn vặt khi bị kẻ lạm dụng tình dục thực hiện hành vi đồi bại với mình [23]. Tại thời điểm bị lạm dụng tình dục, tâm thức trẻ tiến hành phân li, tách rời ý thức của các em với cơ thể để không cảm thấy đau đớn về thể xác, tinh thần [22]. Biểu hiện của phân li là trẻ sẽ không nhớ được sự việc gì xảy ra vào lúc bị lạm dụng tình dục, cũng như các sự kiện đau thương có liên quan mà thường chỉ được gọi nhớ thông qua cảm giác của cơ thể (nổi da gà, cảm giác dợn sóng, ghê gợn một ai đó...). Khách thể nghiên cứu cũng trải qua cảm giác này và không thể nhớ được về sự kiện bị lạm dụng tình dục và ở các em luôn diễn ra sự đấu tranh nội tâm, hoặc giao tiếp với một “bản thể” khác của chính mình (trong thực tại hoặc trong mơ). Đây là một nan đề khó trong tiến trình tham vấn tâm lý chọn trẻ bị lạm dụng tình dục đối với nhà trị liệu. Nan đề này có thể giải quyết dễ dàng hơn bằng liệu pháp nghệ thuật khi nhà trị liệu tạo không gian thoải mái để trẻ tự do sáng tạo vẽ nên bối cảnh nội tâm của mình. Qua sản phẩm nghệ thuật đó, nhà trị liệu từng bước dẫn dắt để giúp trẻ nhìn nhận cơ chế phòng vệ phân li và từng bước kết nối được cơ thể với cảm xúc.

(6) Cảm giác thất vọng (xem Hình 6)


Tranh	Diễn giải của trẻ
	<p>- “Đây là khu vườn ác mộng. Con đã mong chờ được chú ấy hướng dẫn cách trèo cây chuối, chọn quả chuối ngon... Nhưng chú ấy lại nhét thứ ấy vào miệng con... Chú bắt ép con ngậm nó và dọa sẽ đánh ba mẹ con...”.</p> <p>- “Trời ngày hôm đó rất đẹp, mây và nắng, có cả ong bướm... Nhưng mọi thứ đều biến dạng...”.</p> <p>- “Con buồn vì đã không bỏ chạy. Con không dám nói với cha mẹ. Họ rất trông chờ vào con thể mà con lại làm họ mất mặt khi kể ra sự việc này...”.</p>

Hình 6: Tranh vẽ mô tả cảm giác thất vọng của trẻ bị lạm dụng tình dục

Thất vọng về chính mình và về niềm tin của mình với các mối quan hệ là cảm xúc xuất hiện ở những trẻ bị lạm dụng tình dục trong nghiên cứu của chúng tôi. So với các phát hiện trong nghiên cứu trước đây về tổn thương tâm lý của trẻ bị lạm dụng tình dục, cảm giác thất vọng không xa lạ nhưng chỉ tập trung phản ánh sự thất vọng vào mối quan hệ xã hội của nạn nhân - vì họ đã cho phép/bị ép buộc thực hiện hành vi tình

dục không mong muốn [24]. Các phát hiện liên quan đến cảm giác thất vọng vào chính mình có được đề cập nhưng chưa được cụ thể hóa thành biểu hiện [25]. Bằng liệu pháp nghệ thuật, chúng tôi phát hiện cảm giác thất vọng này ở trẻ bị lạm dụng tình dục khi sự tương phản giữa bối cảnh (tươi sáng) và hành vi lạm dụng tình dục (tội phạm, đen tối) được thể hiện rõ nét trong tranh. Ý nghĩa của sự tương phản này được khách thể lí giải là sự thất vọng của bản thân trước bối cảnh đó. Khách thể không thể thay đổi được thực tế và trở nên thất vọng. Hiểu rõ được nan đề này, khi nhà trị liệu hỗ trợ cho trẻ bị lạm dụng tình dục, mục tiêu thay đổi và điều chuyển nhận thức theo hướng tích cực hơn (tư duy tích cực) khi nhìn nhận lại sự kiện bị lạm dụng tình dục là cần thiết để đảm bảo tiến trình tham vấn tâm lí hiệu quả, trẻ có thể vượt qua được cảm giác thất vọng và từng bước củng cố lại niềm tin.

(7) Cảm thấy bối rối, lúng túng trong mọi việc (xem Hình 7)



Tranh	Diễn giải của trẻ
	<p>- “Đây là cô gái tóc xù. Hai tay cô ấy đang đặt lên che tai lại. Cô ấy không muốn nghe những gì người khác nói. Cô ấy đang phải suy nghĩ làm thế nào để gặp gỡ mọi người”.</p> <p>- “Môi và mắt của cô gái này nhìn mở mà không mở. Mắt cô ấy đang nhắm lại, cô ấy lúng túng khi ra ngoài. Cô ấy rất muốn nói chuyện, nhưng lại ngại và cảm thấy xấu hổ”.</p> <p>- “Bức tranh này tên là Cô gái mắc cỡ”.</p>

Hình 7: Tranh vẽ mô tả cảm giác bối rối, lúng túng của trẻ bị lạm dụng tình dục

Sự bối rối, lúng túng trong hành vi, cảm xúc của trẻ bị lạm dụng tình dục không quá xa lạ trong các nghiên cứu lâm sàng hoặc nghiên cứu mô tả [25]. Tuy nhiên, không giống như những sự bối rối, lúng túng thông thường khi phân vân, không chắc chắn, không tự tin làm việc gì đó, mà sự bối rối, lúng túng ở trẻ bị lạm dụng tình dục chính là sự rời xa, tránh né tương tác, giao tiếp xã hội. Nhiều nghiên cứu từng đề cập đến ảnh hưởng của tổn thương tâm lí do bị lạm dụng tình dục đến kĩ năng xã hội của trẻ và tổn thương này được thể hiện qua sự lúng túng, bối rối trong giao tiếp xã hội. Về ngắn hạn, biểu hiện này có thể bình thường nhưng về dài hạn sẽ gây ra những hậu quả không lường trước được vì chức năng xã hội của trẻ có thể bị ảnh hưởng khi thời gian dài không tương tác/không chịu tương tác. Từ đó, nảy sinh các rối loạn hành vi và sức khỏe tâm thần khác không mong muốn. Bức tranh mà khách thể vẽ thể hiện rõ sự xa cách và e ngại giao tiếp xã hội này: Hai tay bịt hai

tai - không muốn nghe, miệng tô đỏ chúm chím nhưng không mở - không muốn nói, mắt tô đậm và nhắm lại - không muốn nhìn, tư thế người khép lại, phòng thủ - không muốn đụng chạm. Như vậy, khi tham vấn tâm lý cho trẻ bị lạm dụng tình dục, nhà trị liệu cần từng bước hỗ trợ trẻ nâng cao kỹ năng xã hội cũng như sử dụng liệu pháp nghệ thuật như một công cụ giúp trẻ duy trì trạng thái kết nối xã hội.

(8) Cô đơn (xem Hình 8)

Tranh	Diễn giải của trẻ
	<p>- “Em không muốn chơi với bạn bè. Em sợ các bạn sẽ chế cười em”.</p> <p>- “Em thích ở trong lãnh thổ của mình [phòng riêng]. Em không cho phép ai đột nhập vào...”.</p> <p>- “Em ổn khi ở một mình. Em không cần bạn bè”.</p>
	<p>- “Lúc nào em cũng cô đơn trong chính ngôi nhà của em. Không ai tin tưởng em cả. Cha mẹ không tin anh ấy đã sờ soạng, hôn khắp người em”.</p> <p>- “Em sợ cảm giác một mình ở nơi quen thuộc này. Ánh mắt gian tà ấy lúc nào cũng rình rập em”.</p> <p>- “Em không biết kêu cứu, nhờ ai giúp em nữa. Nhiều lúc em cảm thấy rất bế tắc”.</p>

Hình 8: Tranh vẽ mô tả tình trạng cô đơn của trẻ bị lạm dụng tình dục

Sự cô đơn là hiện tượng tâm lý không quá xa lạ trong trẻ em, vị thành niên hiện nay [26]. Tuy nhiên, cảm giác cô đơn trong chính gia đình mình mới thật sự đáng sợ và càng khủng khiếp hơn khi phải sống cùng với kẻ lạm dụng tình dục. Những khách thể bị lạm dụng tình dục bởi chính người thân sống cùng ngôi nhà với mình đều có chia sẻ tương tự về vấn đề này. Lúc nào các em cũng cảm thấy bất an, không an toàn. Các em khép lòng mình lại, tự giam cầm mình trong phòng, những chiếc “lồng” để tự vệ. Cả hai bức tranh điển hình đều mô tả rõ nét sự tự cô lập cũng như bị cô lập của trẻ bị lạm dụng tình

dục khi các em bị người thân của mình lạm dụng. Ban đầu là cảm giác cô đơn, sau đó kéo theo một loạt các dấu hiệu bất ổn về cảm xúc, hành vi và thậm chí là suy nghĩ của các em cũng khác đi. Các em từ chối giao tiếp xã hội và tự thiết lập cho mình một vùng an toàn chỉ để trốn chạy. Phát hiện này cho phép chúng tôi nhận định về tầm quan trọng của việc thiết lập tương tác xã hội và củng cố kỹ năng xã hội cho trẻ trong tiến trình tham vấn tâm lý để trẻ nhìn nhận sự cô đơn theo chiều hướng tích cực cũng như bộc lộ yêu cầu hỗ trợ, sự tương tác phù hợp.

3. Kết luận

Nghệ thuật giống như bất kỳ biểu hiện phi ngôn ngữ nào, khuyến khích khám phá, thể hiện và truyền đạt các khía cạnh mà chúng ta không biết. Do đó, các cảm xúc thể hiện thông qua tranh vẽ cải thiện chất lượng mối quan hệ của con người vì nó tập trung vào yếu tố cảm xúc, điều cần thiết cho mỗi con người, do đó giúp chúng ta ý thức hơn về một số khía cạnh tối nghĩa và do đó tạo điều kiện cho sự phát triển của con người. Đặt trong bối cảnh áp dụng liệu pháp nghệ thuật, cụ thể là vẽ tranh để hỗ trợ tâm lý cho trẻ bị lạm dụng tình dục cho thấy, bằng nghệ thuật và thông qua nghệ thuật, trẻ có thể tập trung và giải bày cảm xúc dồn nén của mình theo cách rất an toàn và hiệu quả. Các bức tranh mà trẻ vẽ ra dựa trên sự bất an và mong muốn thay đổi của các em. Từ đó, nhà tham vấn, trị liệu có thể kết nối với trẻ, tìm ra được phương hướng hỗ trợ tâm lý hiệu quả, an toàn và phù hợp với đặc điểm tâm lý của trẻ. Trong nghiên cứu này, bằng kỹ thuật phân tích chân dung tâm lý qua tranh vẽ, chúng tôi phân tích và phát hiện được các biểu hiện tổn thương tâm lý điển hình của trẻ bị lạm dụng tình dục thông qua tranh vẽ gồm: Suy nghĩ ám ảnh, lòng tự trọng thấp, mặc cảm tội lỗi, trầm cảm, phân li/giải thể nhân cách, cảm giác thất vọng, cảm thấy bối rối/lúng túng trong mọi việc và cô đơn. Kết quả này là bằng chứng thực hành quan trọng làm cơ sở nghiên cứu cũng như đào tạo, phát triển công tác tham vấn, trị liệu tâm lý cho trẻ bị lạm dụng tình dục ở Việt Nam hiện nay. Hơn nữa, kết quả này còn mở rộng sự hiểu biết của xã hội vào lĩnh vực phân tích tâm lý con người qua tranh vẽ ở Việt Nam.

Lời cảm ơn: Nghiên cứu này là sản phẩm thuộc đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Bộ, mã số B2020.SPS.19.

Tài liệu tham khảo

- [1] Edwards, D. (2014), *Art therapy*, sage.
- [2] Malchiodi, C. A. (Ed.), (2011), *Handbook of art therapy*, Guilford Press.
- [3] David, R. (1991), *Tìm hiểu trẻ em qua hình vẽ*, (Nguyễn Thị Nhất lược dịch), NXB Kim Đồng.
- [4] Kaplan, F. (2000), *Art, science and art therapy: Repainting the picture*, Jessica Kingsley Publishers.
- [5] Fernandez, L. (2005), *Le test de L'arbre*, Editions in Press.
- [6] Jolley, R. P. (2009), *Children and pictures: Drawing and understanding*, John Wiley & Sons.
- [7] Pifalo, T. (2006), *Art therapy with sexually abused*

- children and adolescents: Extended research study*, Art Therapy, 23(4), p.181-185.
- [8] Malchiodi, C. (2012), *Trauma informed art therapy and sexual abuse in children*.
- [9] Trần Thị Minh Đức, (2009), *Nhận biết tâm lý trẻ em qua tranh vẽ*, NXB Khoa học Kỹ thuật.
- [10] Gieser, L. E - Stein, M. I, (1999), *Evocative images: The Thematic Apperception Test and the art of projection*, American Psychological Association, pp. xv-231.
- [11] Ngô Công Hoàn, (1997), *Trắc nghiệm tâm lý*, tập 2, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [12] Nguyễn Công Khanh, (2020), *Đánh giá và đo lường trong khoa học xã hội: Quy trình, kỹ thuật thiết kế, thích nghi, chuẩn hóa công cụ đo*, NXB Chính trị Quốc gia.
- [13] Braun, V - Clarke, V, (2006), *Using thematic analysis in psychology*, Qualitative research in psychology, 3(2), p.77-101.
- [14] Klett-Davies, M, (2007), *Going it Alone? Lone Motherhood in Late Modernity*.
- [15] Gordon, W. M, (2002), *Sexual obsessions and OCD*, Sexual and Relationship Therapy, 17(4), p.343-354.
- [16] Domhardt, M., Münzer, A., Fegert, J. M., & Goldbeck, L, (2015), *Resilience in survivors of child sexual abuse: A systematic review of the literature*, Trauma, Violence, & Abuse, 16(4), p.476-493.
- [17] Aakvaag, H. F., Thoresen, S., Wentzel-Larsen, T., Dyb, G., Røysamb, E., & Olf, M, (2016), *Broken and guilty since it happened: A population study of trauma-related shame and guilt after violence and sexual abuse*, Journal of affective disorders, 204, p.16-23.
- [18] Dorahy, M. J., & Clearwater, K, (2012), *Shame and guilt in men exposed to childhood sexual abuse: A qualitative investigation*, Journal of child sexual abuse, 21(2), p.155-175.
- [19] Maniglio, R, (2010), *Child sexual abuse in the etiology of depression: A systematic review of reviews*, Depression and anxiety, 27(7), p.631-642.
- [20] Ensink, K., Bégin, M., Normandin, L., & Fonagy, P, (2016), *Maternal and child reflective functioning in the context of child sexual abuse: Pathways to depression and externalising difficulties*, European journal of psychotraumatology, 7(1), 30611.
- [21] Cashmore, J., & Shackel, R, (2013), *The long-term effects of child sexual abuse*, p. 11, Melbourne: Australian Institute of Family Studies.
- [22] Rodriguez-Srednicki, O, (2002), *Childhood sexual abuse, dissociation, and adult self-destructive behavior*, Journal of Child Sexual Abuse, 10(3), p.75-89.
- [23] Kisiel, C. L., & Lyons, J. S, (2001), *Dissociation as a mediator of psychopathology among sexually abused children and adolescents*, American Journal of Psychiatry, 158(7), p.1034-1039.
- [24] Martin, G., Bergen, H. A., Richardson, A. S., Roeger, L., & Allison, S, (2004), *Sexual abuse and suicidality: Gender differences in a large community sample of adolescents*, Child abuse & neglect, 28(5), p.491-503.
- [25] Gorey, K. M., Richter, N. L., & Snider, E, (2001), *Guilt, isolation and hopelessness among female survivors of childhood sexual abuse: effectiveness of group work intervention*, Child Abuse & Neglect, 25(3), p.347-355.
- [26] Houghton, S., Marais, I., Hunter, S. C., Carroll, A., Lawrence, D., & Tan, C, (2021), *Loneliness in adolescence: a Rasch analysis of the Perth A-loneness scale*, Quality of Life Research, 30(2), p.589-601.

AN ANALYSIS OF SEXUAL - ABUSED TRAUMA IN CHILDREN THROUGH DRAWINGS: A CASE STUDY IN VIETNAM

Huỳnh Văn Sơn*¹, Giang Thiên Vũ²,
Lê Duy Hùng³

* Corresponding author

¹ Email: sonhv@hcmue.edu.vn

² Email: vugt@phd.hcmue.edu.vn

³ Email: hungld@hcmue.edu.vn

Ho Chi Minh City University of Education
280 An Duong Vuong, Ward 4, District 5,
Ho Chi Minh City, Vietnam

ABSTRACT: Art therapy is an effective approach to counseling and psychotherapy for sexual-abused children. In Vietnam, this issue has not been studied systematically. This study was carried out with the aim of discovering and analysing the sexual-abused trauma of children who are sexual-abused through drawings. The authors used case study methods and drawing analysis techniques on 5 participants who were sexual-abused children between the ages of 9 and 14. The results show that the pictures that children drew reflect their sexual-abused trauma expressions such as: obsessive thoughts, low self-esteem, guilt, depression, dissociation, frustration, feeling confused/perplexed, and loneliness. This is important practical evidence to promote and develop counseling and psychotherapy for this group of children in Vietnam.

KEYWORDS: Sexual-abused trauma, sexual abuse, sexual-abused children, drawing analysis, art therapy.